PHIẾU SỐ 3

1. Chọn các từ ngữ đồng nghĩa với từ ngữ đã cho.

Hòa đồng

- thân thiện
- gần gũi
- khó gần
- cởi mở

Chăm chỉ

- siêng năng
- cần cù
- cẩn thận
- uể oải

Xinh đẹp

- xuất sắc
- thanh tú
- kiều diễm
- duyên dáng

Cân đối

- thon gọn
- gầy gò
- đầy đặn
- mảnh khảnh

LIVEWORKSHEETS

2. Sắp xếp các từ vào nhóm thích hợp.

(Kéo thả các quả táo vào rổ)





LIVEWORKSHEETS

3. Chọn các từ sau vào ô trống sao cho phù hợp.

Tuy nhiên	Bên cạnh đó	Nhưng
Vì vậy	Mặc dù	Bởi vì

Mẹ em rất chăm chỉ và luôn quan tâm đến gia đình. _____ , mẹ còn giúp em học bài mỗi tối. _____ mẹ rất nghiêm khắc nhưng khi em mắc lỗi, mẹ vẫn nhẹ nhàng nhắc nhở chứ không la mắng. _____ , em luôn cố gắng học tập thật tốt để làm mẹ vui lòng.

LIVEWORKSHEETS